

PHỤ LỤC BIỂU MẪU

Ban hành kèm theo Nghị định quản lý, cung cấp và sử dụng phát thanh, truyền hình

Mẫu số 01

Ban hành kèm theo Nghị định số: .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ

**TÊN ĐẠI LÝ ĐƯỢC ỦY QUYỀN
TẠI VIỆT NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /

....., ngày tháng năm 20...

ĐƠN ĐĂNG KÝ CUNG CẤP KÊNH CHƯƠNG TRÌNH NƯỚC NGOÀI TRÊN DỊCH VỤ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH TRẢ TIỀN

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
(Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử)

1. Tên đơn vị đề nghị cung cấp kênh chương trình nước ngoài trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền (viết chữ in hoa):

-
- Tên viết tắt (hoặc tên giao dịch quốc tế):
 - Địa chỉ trụ sở chính:
 - Điện thoại: - Fax:
 - Email (nếu có):
 - Website (nếu có):
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư..... số..... do.....cấp ngày.....tháng.....năm.....
 - Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp kênh chương trình nước ngoài trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền số.....do....cấp ngày.....tháng ...năm (áp dụng đối với trường hợp đề nghị cấp Giấy chứng nhận sửa đổi, bổ sung).

2. Đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp kênh chương trình nước ngoài trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền Việt Nam theo các nội dung sau:

- 2.1. Tên kênh chương trình:
- 2.2. Biểu tượng kênh chương trình:
- 2.3. Tên đơn vị sở hữu kênh chương trình (bao gồm cả tên viết tắt):
- 2.4. Quốc gia cấp đăng ký kinh doanh cho đơn vị sở hữu kênh chương trình:
- 2.5. Nội dung kênh chương trình:

STT	Tên chuyên mục/loại chương trình	Nội dung	Thời lượng (phút)		Tỷ lệ % trong tổng thời lượng phát sóng	
			Trung bình/ngày	Trong 01 tháng	Trung bình/ngày	Trong 01 tháng
1.						
2.						
3.						
4.						
5.						
6.						

2.6. Loại kênh chương trình (*Phim truyện/ Phim hoạt hình/ Tin tức/ Khoa học, giáo dục/ Giải trí tổng hợp/ Thể thao/ Ca nhạc/...*)

2.7. Ngôn ngữ thể hiện:

2.8. Thời gian phát sóng/ ngày:

2.9. Thời lượng phát sóng/ ngày:

2.10. Độ phân giải hình ảnh: (Đánh dấu ☒ vào ô trống phù hợp)

SDTV ☐

HDTV ☐

Khác ☐

(Ghi rõ thông tin nếu điền "khác")

(Đơn vị) cam kết nội dung, khung phát sóng của kênh chương trình hoàn toàn giống nhau khi phát sóng với các độ phân giải hình ảnh nêu trên.

2.11. Tiêu chuẩn mã hóa tín hiệu hình ảnh/ âm thanh:.....

2.12. Vệ tinh phát:.....

Tên vệ tinh:.....

Vị trí vệ tinh:.....

2.13. Kỹ thuật khóa mã bảo vệ nội dung:

2.14. Loại hình dịch vụ cung cấp kênh chương trình: (Đánh dấu ☒ vào ô trống phù hợp)

Dịch vụ truyền hình mặt đất kỹ thuật số ☐

Dịch vụ truyền hình cáp công nghệ tương tự ☐

Dịch vụ truyền hình cáp công nghệ số ☐

Dịch vụ truyền hình cáp công nghệ IPTV ☐

Dịch vụ truyền hình qua vệ tinh ☐

Dịch vụ truyền hình di động ☐

Dịch vụ phát thanh, truyền hình trên mạng Internet ☐

2.15. Phạm vi được ủy quyền của đại lý theo văn bản ủy quyền: Là đại lý duy nhất/ các giới hạn ủy quyền khác (nếu có)...

3. Tài liệu kèm theo:

(1).....

(2).....

4. Cam kết

(Tên đại lý được ủy quyền) cam kết:

4.1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung nêu trên và các tài liệu kèm theo; nếu sai hoặc có khiếu nại/ tranh chấp *(tên đại lý được ủy quyền)* xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam.

4.2. Nếu được cấp Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp kênh chương trình nước ngoài trên truyền hình trả tiền, *(tên đại lý được ủy quyền)* sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định trong Giấy chứng nhận và các quy định khác của pháp luật Việt Nam có liên quan./.

Đại diện theo pháp luật của đại lý được ủy quyền

Nơi nhận:

(Ký tên, đóng dấu)

- Như trên;

-;

- Lưu:

Ghi chú: Các nội dung in nghiêng được quy định phụ thuộc vào từng trường hợp cụ thể.

Mẫu số 02

Ban hành kèm theo Nghị định số: .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ

**BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
CỤC PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH
VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /GCN-PTTH&TTĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 20...

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CUNG CẤP KÊNH CHƯƠNG TRÌNH
NƯỚC NGOÀI TRÊN DỊCH VỤ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH TRẢ TIỀN**

(Có giá trị đến hết ngày tháng năm)

Cấp lần đầu ngày.....thángnăm ...

Cấp.....ngày.....tháng.....năm...

**CỤC PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CHỨNG NHẬN:**

1. Tên đại lý được ủy quyền cung cấp kênh chương trình nước ngoài vào Việt Nam: *(viết chữ in hoa)*

- Tên viết tắt (hoặc tên giao dịch quốc tế):

- Địa chỉ trụ sở chính:

- Điện thoại: - Fax:

- Email (nếu có):

- Website (nếu có):

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư..... số.....
do....cấp ngày....tháng....năm.....

2. Chứng nhận đăng ký cung cấp kênh chương trình nước ngoài trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền theo các nội dung sau:

2.1. Tên kênh chương trình:

2.2. Biểu tượng kênh chương trình:

2.3. Tên đơn vị sở hữu kênh chương trình *(bao gồm cả tên viết tắt)*:

2.4. Quốc gia cấp đăng ký kinh doanh cho đơn vị sở hữu kênh chương trình:.....

2.5. Nội dung kênh chương trình:

STT	Tên chuyên mục/loại chương trình	Nội dung	Thời lượng (phút)		Tỷ lệ % trong tổng thời lượng phát sóng	
			Trung bình/ngày	Trong 01 tháng	Trung bình/ngày	Trong 01 tháng
1.						
2.						
3.						

2.6. Loại kênh chương trình (*Phim truyện/ Phim hoạt hình/ Tin tức/ Khoa học, giáo dục/ Tổng hợp/ Giải trí tổng hợp/ Thể thao/ Ca nhạc/...*):

.....
2.7. Ngôn ngữ thể hiện:

2.8. Thời gian phát sóng/ ngày:

2.9. Thời lượng phát sóng/ ngày:

2.10. Độ phân giải hình ảnh:

Nội dung, khung phát sóng của kênh chương trình hoàn toàn giống nhau khi phát sóng với các độ phân giải hình ảnh khác nhau.

2.11. Tiêu chuẩn mã hóa tín hiệu hình ảnh/ âm thanh:

2.12. Vệ tinh phát:

2.13. Kỹ thuật khóa mã bảo vệ nội dung:

2.14. Loại hình dịch vụ cung cấp kênh chương trình:

Dịch vụ truyền hình mặt đất kỹ thuật số/ Dịch vụ truyền hình cáp (Công nghệ: Tương tự/ Kỹ thuật số/ IPTV)/ Dịch vụ truyền hình qua vệ tinh/ Dịch vụ truyền hình di động/ Dịch vụ phát thanh, truyền hình trên mạng Internet.

2.15. Yêu cầu biên tập, biên dịch đối với kênh chương trình:

Kênh chương trình phải được biên tập, biên dịch bởi cơ quan báo chí có giấy phép hoạt động phát thanh/ truyền hình đã được cấp phép theo quy định của pháp luật.

2.16. Phạm vi được ủy quyền của đại lý: (*Là đại lý duy nhất/ các giới hạn ủy quyền khác (nếu có)...*)

2. Trách nhiệm của đại lý

Đại lý ủy quyền cung cấp kênh chương trình nước ngoài có trách nhiệm thực hiện đúng các quy định tại giấy chứng nhận này và thực hiện các quy định khác của pháp luật có liên quan.

3. Hiệu lực của Giấy chứng nhận

Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp kênh chương trình nước ngoài (*tên kênh chương trình*) trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền có hiệu lực kể từ ngày cấp đến ngày.... tháng.... năm... (*hiệu lực tối đa 05 năm kể từ ngày cấp nhưng không vượt quá thời hạn có hiệu lực ghi trong văn bản ủy quyền của đơn vị sở hữu kênh chương trình cho đại lý*).

Giấy chứng nhận này thay thế cho Giấy chứng nhận đăng ký cung cấp kênh chương trình nước ngoài (*tên kênh chương trình*) trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền số... ngày... tháng... năm... của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp cho (*tên đại lý đăng ký cung cấp kênh chương trình nước ngoài*) (*áp dụng đối với đề nghị sửa đổi/ bổ sung*).

Nơi nhận:

- Tổ chức được cấp chứng nhận;

-

- Lưu: VT, Cục PTT&TTĐT.

CỤC TRƯỞNG

(*Ký tên, đóng dấu*)

Ghi chú: Các nội dung in nghiêng được quy định phụ thuộc vào từng giấy chứng nhận cụ thể.

Mẫu số 03

Ban hành kèm theo Nghị định số: .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ

TÊN CƠ QUAN BÁO CHÍ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...

....., ngày tháng..... năm.....

**BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA KÊNH NỘI DUNG
TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG**

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
(Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử).

1. Thông tin cơ quan báo chí sở hữu kênh nội dung trên không gian mạng

- Tên cơ quan báo chí:
- Số Giấy phép hoạt động phát thanh, Giấy phép hoạt động truyền hình: Ngày cấp phép:
- Địa chỉ cơ quan:
- Điện thoại liên hệ cơ quan :
- Hộp thư điện tử:
- Họ tên Giám đốc/Tổng Giám đốc: Điện thoại liên hệ:

2. Thông tin về kênh nội dung trên không gian mạng

- Tên kênh nội dung trên không gian mạng:
- Tên mạng xã hội:
- Số lượng người sử dụng theo dõi/đăng ký:
- Định hướng lĩnh vực, nội dung cung cấp, trao đổi trên trang kênh, nhóm (*giải trí, thể thao, giáo dục...*):

3. Cam kết

(Tên cơ quan báo chí) xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định tại Nghị định số 147/NĐ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng và Nghị định số.... ngày.....tháng..... năm 2026 quản lý, cung cấp và sử dụng phát thanh, truyền hình, cụ thể:

1. Các thông tin nêu trên là đúng sự thật, đảm bảo tuân thủ theo đúng tôn chỉ, mục đích của cơ quan báo chí đã được ghi trong giấy phép hoạt động báo chí.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng; các quy định của pháp luật về bản quyền; các văn bản pháp luật có liên quan hiện hành./.

Nơi nhận:

- Như trên;

.....

- Lưu:.....

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN BÁO CHÍ

(Ký tên, đóng dấu/ký số)

Mẫu số 04

Ban hành kèm theo Nghị định số: .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

....., ngày tháng năm 20..

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP CUNG CẤP DỊCH VỤ PHÁT THANH,
TRUYỀN HÌNH TRẢ TIỀN**

Kính gửi: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch
(Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử)

1. Tên đơn vị (viết chữ in hoa):

1.1. Loại hình đơn vị

Doanh nghiệp thành lập theo quy định pháp luật Việt Nam không có vốn đầu tư nước ngoài ☐

Doanh nghiệp thành lập theo quy định pháp luật Việt Nam có vốn đầu tư nước ngoài ☐

Cơ quan báo chí chủ lực đa phương tiện có giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình ☐

Cơ quan báo chí có giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình có cơ chế tài chính như doanh nghiệp ☐

1.2. Thông tin về đơn vị:

- Địa chỉ trụ sở chính:

- Điện thoại:.....- Fax:.....

- Email (nếu có):

- Website (nếu có):.....

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy chứng nhận đầu tư số... do.... cấp ngày.... tháng.... năm .. /Quyết định hoạt động đối với cơ quan báo chí có Giấy phép hoạt động phát thanh, truyền hình.¹

- Giấy phép viễn thông số ...do....cấp ngày....tháng...năm/ Văn bản thỏa thuận được thuê, sử dụng mạng viễn thông số...giữa...và..., ký ngày... /Giấy chứng nhận đăng ký tên miền .vn số ... do... cấp ngày... hoặc địa chỉ Internet xác định.

- Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền sốdo....cấp ngày... tháng.... năm....(áp dụng với trường hợp đề nghị sửa đổi, bổ sung).

2. Đề nghị cấp Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền:

2.1. Loại hình dịch vụ (đánh dấu ☒ vào ô trống phù hợp):

<i>Dịch vụ truyền hình mặt đất kỹ thuật số</i>	☐
<i>Dịch vụ truyền hình cáp công nghệ tương tự</i>	☐
<i>Dịch vụ truyền hình cáp công nghệ số</i>	☐
<i>Dịch vụ truyền hình cáp công nghệ IPTV</i>	☐
<i>Dịch vụ truyền hình qua vệ tinh</i>	☐
<i>Dịch vụ truyền hình di động</i>	☐
<i>Dịch vụ phát thanh, truyền hình trên mạng Internet</i>	☐

2.2. Địa điểm đặt Trung tâm thu phát:

- 2.2.1.² Địa điểm chính:
- 2.2.2.³ Địa điểm dự phòng:
- 2.2.3.⁴ Các địa điểm trung tâm thu phát chuyển tiếp tại địa phương:
.....

2.3. Thông số về kỹ thuật:

- 2.3.1. Tiêu chuẩn mã hóa tín hiệu hình ảnh/ âm thanh (*đối với từng loại dịch vụ*):
.....
- 2.3.2. Tiêu chuẩn truyền dẫn/ phát sóng (*đối với từng loại dịch vụ*):
.....
- 2.3.3.⁵ Kỹ thuật khóa mã bảo vệ nội dung (*đối với từng loại dịch vụ*):
.....
- 2.3.4.⁶ Tần số phát sóng (*áp dụng với dịch vụ có sử dụng tần số vô tuyến điện*):
.....
- 2.3.5.⁷ Khả năng chèn/ thay thế kênh chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu tại địa phương (*đối với từng loại dịch vụ*):
.....
- 2.3.6.⁸ Các nội dung khác:

2.4. Thông số về cung cấp dịch vụ (*đối với từng loại dịch vụ*):

- 2.4.1. Phạm vi:
- 2.4.2. Đối tượng:
- 2.4.3.⁹ Phương thức quản lý thuê bao:
- 2.4.4. Chất lượng dịch vụ (*quy trình áp dụng các Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật đối với từng loại dịch vụ*):
- 2.4.5.¹⁰ Nội dung thông tin (*dự kiến danh mục nội dung*):
.....

2.5. Tài liệu kèm theo¹¹:

- (1)
- (2)

2.6. Cam kết

(Tên đơn vị) cam kết:

2.6.1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị cấp Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền và các tài liệu kèm theo.

2.6.2. Nếu được cấp Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền, *(tên đơn vị)* sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình và các quy định trong Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền.

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu:

Người đại diện theo pháp luật của đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Các nội dung in nghiêng được quy định phụ thuộc vào từng đề nghị cụ thể của doanh nghiệp.

¹ Kê khai số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ số Giấy chứng nhận đầu tư mới nhất đang có hiệu lực/ Quyết định hoạt động đối với cơ quan báo chí có Giấy phép hoạt động phát thanh, truyền hình.

² Kê khai địa điểm đặt các trang thiết bị kỹ thuật tiếp nhận và xử lý tín hiệu phát thanh, truyền hình trước khi đưa vào mạng truyền dẫn để cung cấp đến thuê bao.

³ Kê khai tất cả địa điểm dự phòng, là các địa điểm đặt các trang thiết bị kỹ thuật, có thực hiện việc tiếp nhận và xử lý tín hiệu, đóng vai trò dự phòng cho Trung tâm thu phát chính.

⁴ Kê khai các địa điểm đặt thiết bị thu phát, chuyển tiếp tín hiệu từ Trung tâm thu phát chính tới thuê bao trong quá trình cung cấp dịch vụ.

⁵ Kê khai đầy đủ các hệ thống kỹ thuật khóa mã để bảo vệ nội dung.

⁶ Kê khai tần số vô tuyến điện đối với dịch vụ sử dụng tần số vô tuyến điện được cơ quan có thẩm quyền cấp phép. Đối với dịch vụ không sử dụng tần số vô tuyến điện thì ghi “không sử dụng”.

⁷ Ghi “Có” đối với các dịch vụ có khả năng chèn kênh chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu tại địa phương. Ghi “Không” đối với dịch vụ không tách/ ghép kênh tại địa phương hoặc dịch vụ không cung cấp kênh chương trình.

⁸ Đối với dịch vụ phát thanh, truyền hình theo yêu cầu, kê khai: (1) Độ phân giải hình ảnh và tốc độ tín hiệu hình ảnh; tốc độ tín hiệu âm thanh; (2) Tên, biểu tượng dịch vụ (logo); (3) những tên miền “.vn” hoặc địa chỉ Internet xác định do Việt Nam quản lý và ứng dụng Internet (app) phục vụ cung cấp dịch vụ; (4) Số lượng trang thiết bị, tính năng kỹ thuật của từng khối chức năng (xử lý tín hiệu, xác thực, khóa mã, quản lý thuê bao, tính cước, đảm bảo an toàn an ninh thông tin, lưu trữ, truyền dẫn,...) đáp ứng số lượng và chất lượng nội dung dự kiến cung cấp. Đối với loại hình dịch vụ phát thanh, truyền hình có cung cấp kênh chương trình: Chỉ kê khai độ phân giải hình ảnh và tốc độ tín hiệu hình ảnh; tốc độ tín hiệu âm thanh; Tên, biểu tượng dịch vụ (logo).

⁹ Kê khai về phương thức thu thập và lưu trữ thông tin người sử dụng dịch vụ; những phương tiện thanh toán cước phí thuê bao dịch vụ; quy trình giải quyết khiếu nại và dự kiến các điều khoản về quyền, trách nhiệm của các bên trong cung cấp dịch vụ.

¹⁰ Đối với nội dung theo yêu cầu (nếu có) trong ba nhóm nội dung sau: (1) chương trình tin tức, thời sự; các chương trình về chính trị, quốc phòng, an ninh, kinh tế, xã hội; (2) phim; (3) chương trình thể thao, giải trí, kê khai cụ thể từng loại.

¹¹ (1) Văn bản xác nhận quyền sở hữu trí tuệ hoặc văn bản cam kết trách nhiệm của doanh nghiệp đối với tên, biểu tượng dịch vụ (logo) và tên, biểu tượng ứng dụng (app) cung cấp dịch vụ; (2) Đối với dịch vụ phát thanh, truyền hình qua mạng Internet: Cung cấp văn bản xác nhận quyền sử dụng tên miền “.vn” hoặc dải địa chỉ IP do Việt Nam quản lý để cung cấp dịch vụ. (3) Bản sao tài liệu xác minh đơn vị là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam hoặc cơ quan báo chí chủ lực đa phương tiện có giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình hoặc cơ quan báo chí có giấy phép hoạt động phát thanh, giấy phép hoạt động truyền hình có cơ chế tài chính như doanh nghiệp. Đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài cung cấp tài liệu xác minh đã thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư.

Mẫu số 05

Ban hành kèm theo Nghị định số: .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ ÁN

CUNG CẤP DỊCH VỤ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH TRẢ TIỀN

1. Thông tin về tổ chức/ doanh nghiệp cung cấp dịch vụ *phát thanh/truyền hình trả tiền*:

- **Tên đơn vị:**
- Địa chỉ trụ sở chính:
- Điện thoại:.....- Fax:.....
- Email (nếu có):
- Website (nếu có):.....
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy chứng nhận đầu tư số... do.... cấp ngày.... tháng.... năm .../ Quyết định hoạt động đối với cơ quan báo chí có Giấy phép hoạt động phát thanh, truyền hình
- Tài liệu xác minh về vốn nước ngoài tại doanh nghiệp, đáp ứng điều kiện cấp Giấy phép:.....

2. Thông tin về loại hình cung cấp, sử dụng dịch vụ *phát thanh/truyền hình trả tiền*.

- Loại hình dịch vụ đề nghị cấp Giấy phép:
- Mô tả về nội dung Giấy phép viễn thông được cấp phù hợp với loại hình dịch vụ đề nghị cấp Giấy phép:
- Trường hợp cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trên mạng Internet: mô tả Kịch bản cung cấp, sử dụng trên website; ứng dụng; quy mô cung cấp, nội dung dịch vụ.

3. Thông tin về phương án kỹ thuật cung cấp dịch vụ *phát thanh/truyền hình trả tiền*:

- Thông tin về trung tâm thu phát chính và phương án kỹ thuật tiếp nhận nguồn tín hiệu đến trung tâm thu phát; địa điểm dự phòng; kiến trúc tổng thể hệ thống; khóa mã; thành phần streaming; danh mục thiết bị kèm sơ đồ.

4. Phương án an toàn an ninh và chất lượng dịch vụ

- Phương án đảm bảo an toàn, an ninh mạng:
- Phương án bảo vệ nội dung và dữ liệu:
- Phương án đảm bảo chất lượng dịch vụ:
- Phương án chăm sóc khách hàng:
- Phương án xử lý sự cố:

5. Quy trình biên tập, biên dịch, phân loại nội dung theo yêu cầu, nội dung dịch vụ giá trị gia tăng (nếu có):

- Thẻ loại nội dung theo yêu cầu dự kiến cung cấp trên dịch vụ:

- Phương án thực hiện biên tập, biên dịch, phân loại nội dung theo yêu cầu, nội dung dịch vụ giá trị gia tăng (nếu có):
- Phương án quản lý đảm bảo nội dung có bản quyền hợp pháp và được biên tập/ biên dịch, phân loại, cảnh báo nội dung phù hợp với quy định của pháp luật.

6. Phương án kinh doanh

- Quy trình quản lý khách hàng và xử lý khiếu nại.
- Quy định quyền lợi và trách nhiệm các bên liên quan;
- Phương án doanh thu dịch vụ:
- Phương án đầu tư:
- Phương án nguồn lực tài chính triển khai cung cấp dịch vụ:.

7. Các nội dung khác (nếu có)

Người đứng đầu đơn vị đề nghị cấp phép
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Các nội dung có thể thay đổi tùy theo loại hình cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền.

Biểu mẫu số 06

Ban hành kèm theo Nghị định số: .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ

**BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
CỤC PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH
VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /GP-PTTH&TTĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 20..

GIẤY PHÉP CUNG CẤP DỊCH VỤ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH TRẢ TIỀN

(Có giá trị đến hết ngày... tháng.....năm.....)

Cấp lần đầu ngày..... tháng..... năm ...

Cấp.... ngày..... tháng..... năm

CỤC TRƯỞNG

CỤC PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Căn cứ Luật Báo chí số 126/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 43/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số .../20.../NĐ-CP ngày ... tháng ... năm của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng phát thanh, truyền hình;

Căn cứ Quyết định số/BVHTTDL ngày....tháng.....năm của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử;

Căn cứ Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền số...do cấp ngày... tháng....năm (áp dụng đối với trường hợp đề nghị cấp sửa đổi, bổ sung);

Xét đơn kèm theo hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền số....ngày....tháng... năm..... và hồ sơ bổ sung số ...ngày..... tháng....năm của (tên doanh nghiệp);

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý dịch vụ,

CẤP PHÉP CHO:

Tên đơn vị (viết bằng chữ in hoa)

- Tên giao dịch:

- Tên giao dịch quốc tế:

- Tên viết tắt:

- Địa chỉ trụ sở chính:

- Điện thoại:..... - Fax:
- Email:
- Website:
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số
do....cấp ngày.....tháng....năm

Được cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền theo các quy định sau:

Điều 1. Loại hình dịch vụ

Dịch vụ truyền hình mặt đất kỹ thuật số/ Dịch vụ truyền hình cáp (trương tự/ kỹ thuật số/ giao thức Internet (IPTV))/ Dịch vụ truyền hình qua vệ tinh/ Dịch vụ truyền hình di động/ Dịch vụ phát thanh, truyền hình trên mạng Internet/ Dịch vụ phát thanh, truyền hình trên mạng Internet theo yêu cầu.

Điều 2. Quy định về kỹ thuật

1. Địa điểm đặt Trung tâm thu phát:
 - Địa điểm chính:
 - Địa điểm dự phòng:
2. Các địa điểm trung tâm thu phát chuyển tiếp tại địa phương:
3. Tiêu chuẩn mã hóa tín hiệu hình ảnh/ âm thanh:
4. Phương thức truyền dẫn tín hiệu:
5. Kỹ thuật khóa mã bảo vệ nội dung:
6. Tần số phát sóng:
7. Khả năng chèn/ thay thế kênh chương trình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu:
8. Quy định khác về kỹ thuật:

Điều 3. Quy định về cung cấp dịch vụ

1. Phạm vi:
2. Đối tượng:.....
3. Phương thức quản lý thuê bao:
4. Chất lượng dịch vụ:
5. Nội dung thông tin:

Điều 4. Quy định khác

Ngoài các quy định tại Điều 1, Điều 2, Điều 3, (tên đơn vị) có trách nhiệm:

1. *Bảo đảm triển khai cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền theo nội dung trong hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép phù hợp với chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dịch vụ phát thanh, truyền hình tại Việt Nam và phạm vi thiết lập hạ tầng mạng viễn thông quy định tại Giấy phép viễn thông sốdo... cấp ngày.... tháng.... năm..../ Giấy xác nhận tên miền “.vn” hoặc địa chỉ Internet xác định do Việt Nam quản lý và ứng dụng cung cấp dịch vụ.*

2. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia trong hoạt động cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền và thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chất lượng dịch vụ phát thanh, truyền hình.
3. Thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn và an ninh thông tin trong hoạt động cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền.
4. Thực hiện chế độ báo cáo nghiệp vụ định kỳ và đột xuất về tình hình cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền.
5. Thực hiện công khai niêm yết giá dịch vụ, giá gói dịch vụ theo quy định của pháp luật.
6. Nộp đầy đủ và đúng hạn phí quyền cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền theo quy định của pháp luật.
7. Thực hiện nhập khẩu, phân phối, lắp đặt, vận hành trang thiết bị kỹ thuật phục vụ triển khai giấy phép và các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.
8. Cung cấp đường truyền tín hiệu và thiết bị giải mã tới địa điểm theo yêu cầu của cơ quan cấp phép hoặc cung cấp tài khoản sử dụng toàn bộ nội dung trên dịch vụ để phục vụ công tác quản lý.
9. Chịu sự thanh tra, kiểm tra và xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.
10. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Hiệu lực giấy phép

Giấy phép này có hiệu lực từ ngày..... và thay thế cho..... /.

Nơi nhận:

- Tổ chức được cấp phép;
- Lãnh đạo Bộ phụ trách;
- Sở VHTTDL/ Sở VH&TT (phù hợp phạm vi quản lý);
-;
- Lưu: VT, Cục PTTH&TTĐT.

CỤC TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Các nội dung in nghiêng được quy định phụ thuộc vào quy định pháp luật tại thời điểm cấp phép và từng giấy phép cụ thể.

Mẫu số 07

Ban hành kèm theo Nghị định số: .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20..

**TỜ KHAI ĐĂNG KÝ DANH MỤC KÊNH CHƯƠNG TRÌNH TRÊN
DỊCH VỤ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH TRẢ TIỀN**

Kính gửi: Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử

Tên doanh nghiệp (viết chữ in hoa):

- Địa chỉ trụ sở chính:

- Điện thoại:..... - Fax:

- Email (nếu có):

- Website (nếu có):

- Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền số
....do....cấp.... lần đầu ngày.. tháng.... năm...cấp ngày.... tháng...năm

**1. Đăng ký danh mục/ bổ sung, sửa đổi danh mục kênh chương trình
trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền như sau:**

STT	TÊN KÊNH/ BIỂU TƯỢNG KÊNH CHƯƠNG TRÌNH	ĐƠN VỊ CUNG CẤP NỘI DUNG (CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG KÊNH CHƯƠNG TRÌNH)	ĐẠI LÝ CUNG CẤP KÊNH CHƯƠNG TRÌNH (đối với kênh chương trình nước ngoài)	ĐỘ PHÂN GIẢI HÌNH ẢNH	PHẠM VI CUNG CẤP
I.	Kênh chương trình phát thanh/ truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia				
1.	Ví dụ: VTV1	Đài Truyền hình Việt Nam		SD & HD	Trên toàn hệ thống dịch vụ của tổ chức/ doanh nghiệp
II.	Kênh chương trình phát thanh/ truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của địa phương				
2.	Ví dụ: THVL1	Báo và phát thanh, truyền hình Vĩnh Long		SD & HD	Trên toàn hệ thống dịch vụ của tổ chức/ doanh nghiệp

III. Các kênh chương trình trong nước khác					
3.	Ví dụ: VTV3	Đài Truyền hình Việt Nam		SD & HD	Trên toàn hệ thống dịch vụ của tổ chức/ doanh nghiệp
IV. Kênh chương trình nước ngoài					
4.	Ví dụ: Cartoon Network	Đài Truyền hình Việt Nam		SD & HD	Trên toàn hệ thống dịch vụ của tổ chức/ doanh nghiệp

2. Đăng ký kênh chương trình cài đặt tên, biểu tượng (logo) dịch vụ:

STT	TÊN KÊNH/ BIỂU TƯỢNG KÊNH CHƯƠNG TRÌNH	ĐƠN VỊ CUNG CẤP NỘI DUNG (CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG KÊNH CHƯƠNG TRÌNH)	ĐẠI LÝ CUNG CẤP KÊNH CHƯƠNG TRÌNH (đối với kênh chương trình nước ngoài)	ĐỘ PHÂN GIẢI HÌNH ẢNH	PHẠM VI CUNG CẤP
1.					
2.					
3.					

3. Tài liệu kèm theo:

(1)

(2)

4. Cam kết

(Tên đơn vị) cam kết:

4.1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung nêu trên và các tài liệu kèm theo; nếu sai hoặc có khiếu nại/ tranh chấp (tên đơn vị) xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam.

4.2. Nếu được cấp Giấy chứng nhận đăng ký danh mục kênh chương trình trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền, (tên đơn vị) cam kết cung cấp đúng danh mục các kênh chương trình đã được ghi tại Giấy chứng nhận và thực hiện các quy định khác của pháp luật Việt Nam có liên quan./.

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu:

Đại diện theo pháp luật của

Đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Các nội dung in nghiêng được quy định phụ thuộc vào từng trường hợp cụ thể.

Mẫu số 08

Ban hành kèm theo Nghị định số: .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ

**BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
CỤC PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH
VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GCN-KENH-PTTH&TTĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 20...

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DANH MỤC KÊNH CHƯƠNG TRÌNH
TRÊN DỊCH VỤ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH TRẢ TIỀN**

(Có giá trị đến hết ngày.... thángnăm....)

Cấp lần đầu ngày..... tháng..... năm ...

**CỤC PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH
VÀ THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÚNG NHÂN:**

Tên đơn vị cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền (viết chữ in hoa):

- Địa chỉ trụ sở chính:

- Điện thoại: - Fax:

- Email (nếu có):

- Website (nếu có):

- Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền số...do ... cấp lần đầu ngày....thángnăm; ...Cấp...ngày...tháng...năm...

1. Chúng nhận đăng ký *danh mục/ bổ sung, sửa đổi* danh mục kênh chương trình trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền như sau:

STT	TÊN KÊNH/ BIỂU TƯỢNG KÊNH CHƯƠNG TRÌNH	ĐƠN VỊ CUNG CẤP NỘI DUNG (CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG KÊNH CHƯƠNG TRÌNH)	ĐẠI LÝ CUNG CẤP KÊNH CHƯƠNG TRÌNH (đối với kênh chương trình nước ngoài)	LOẠI KÊNH CHƯƠNG TRÌNH/ TÔN CHỈ, MỤC ĐÍCH KÊNH CHƯƠNG TRÌNH	ĐỘ PHÂN GIẢI HÌNH ẢNH	PHẠM VI CUNG CẤP
I.	Kênh chương trình phát thanh/ truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia					
1.						
II	Kênh chương trình phát thanh/ truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của địa phương					

2.						
III.	Các kênh chương trình trong nước khác					
3.						
IV.	Kênh chương trình nước ngoài					
4.						

2. Kênh chương trình thực hiện cài đặt tên, biểu tượng (logo) dịch vụ:

STT	TÊN KÊNH/ BIỂU TƯỢNG KÊNH CHƯƠNG TRÌNH	ĐƠN VỊ CUNG CẤP NỘI DUNG (CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG KÊNH CHƯƠNG TRÌNH)	ĐẠI LÝ CUNG CẤP KÊNH CHƯƠNG TRÌNH (đối với kênh chương trình nước ngoài)	LOẠI KÊNH CHƯƠNG TRÌNH/ TÔN CHỈ, MỤC ĐÍCH KÊNH CHƯƠNG TRÌNH	ĐỘ PHÂN GIẢI HÌNH ẢNH	PHẠM VI CUNG CẤP
1.						
...						

3. Trách nhiệm của đơn vị cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền

(Tên đơn vị) có trách nhiệm cung cấp đúng danh mục các kênh chương trình được ghi tại Giấy chứng nhận này trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền; thực hiện theo đúng các quy định của Luật Báo chí và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện đúng các quy định của pháp luật về bản quyền chương trình phát thanh, truyền hình và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

4. Hiệu lực của Giấy chứng nhận

Việc cung cấp các kênh chương trình được ghi tại Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày cấp nhưng không vượt quá thời hạn có hiệu lực của hợp đồng/ thỏa thuận bản quyền kênh chương trình./.

Nơi nhận:

- Tổ chức được cấp chứng nhận;
- Lãnh đạo Bộ phụ trách (để b/c);
- Sở VH TTDL/ Sở VH&TT (phù hợp với phạm vi quản lý);
- Lãnh đạo Cục;
- Phòng QLDV;
- Lưu: VT, P. PTTH.

CỤC TRƯỞNG
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Các nội dung in nghiêng được quy định phụ thuộc vào từng Giấy chứng nhận cụ thể.

Mẫu số 09

Ban hành kèm theo Nghị định số: .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026
của Chính phủ

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm 20.....

**THÔNG BÁO SỬA ĐỔI, BỔ SUNG DANH MỤC KÊNH CHƯƠNG TRÌNH
TRÊN DỊCH VỤ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH TRẢ TIỀN**

Kính gửi: Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử

Tên đơn vị (viết chữ in hoa):

- Địa chỉ trụ sở chính:

- Điện thoại:..... - Fax:

- Email (nếu có):

- Website (nếu có):

- Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền sốdo....cấp.... lần
đầu ngày tháng.... năm....cấp ngày.... tháng....năm

- Giấy chứng nhận đăng ký danh mục kênh chương trình trên dịch vụ phát thanh,
truyền hình trả tiền số....do Cục Phát thanh, truyền hình và thông tin điện tử cấp
ngày..... tháng..... năm.....

**1. Thông báo sửa đổi, bổ sung danh mục kênh chương trình trên dịch vụ phát
thanh, truyền hình trả tiền như sau:**

STT	TÊN KÊNH/ BIỂU TƯỢNG KÊNH CHƯƠNG TRÌNH	ĐƠN VỊ CUNG CẤP NỘI DUNG (CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG KÊNH CHƯƠNG TRÌNH)	ĐẠI LÝ CUNG CẤP KÊNH CHƯƠNG TRÌNH (đối với kênh chương trình nước ngoài)	VĂN BẢN THỎA THUẬN ĐIỂM NHẬN TÍN HIỆU KÊNH CHƯƠNG TRÌNH (Đối với kênh thiết yếu quốc gia, kênh thiết yếu địa phương)	VĂN BẢN THỎA THUẬN BẢN QUYỀN KÊNH CHƯƠNG TRÌNH (Đối với kênh chương trình trong nước khác và kênh chương trình nước ngoài)	ĐỘ PHẢN GIẢI HÌNH ẢNH	PHẠM VI CUNG CẤP	THỜI GIAN CUNG CẤP/ THỜI GIAN DỪNG CUNG CẤP
I	Kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của quốc gia							
1	Ví dụ: VTV1	Đài Truyền hình Việt Nam				SD & HD	Trên toàn hệ thống dịch vụ của doanh nghiệp	
II	Kênh chương trình truyền hình phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu của địa phương							
2	Ví dụ: HTV9	Đài Truyền hình thành phố Hồ Chí Minh					Trên toàn hệ thống dịch	

							vụ của doanh nghiệp	
III	Các kênh chương trình trong nước khác							
3	Ví dụ: VTV3	Đài Truyền hình Việt Nam					Trên toàn hệ thống dịch vụ của doanh nghiệp	
IV	Kênh chương trình nước ngoài							
4	Ví dụ: Cartoon Network	Đài Truyền hình Việt Nam					Trên toàn hệ thống dịch vụ của doanh nghiệp	

2. Thông báo sửa đổi, bổ sung kênh chương trình cài đặt tên, biểu tượng (logo) dịch vụ:

STT	TÊN KÊNH/ BIỂU TƯỢNG KÊNH CHƯƠNG TRÌNH	ĐƠN VỊ CUNG CẤP NỘI DUNG (CHỊU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG KÊNH CHƯƠNG TRÌNH)	ĐẠI LÝ CUNG CẤP KÊNH CHƯƠNG TRÌNH (đối với kênh chương trình nước ngoài)	VĂN BẢN THỎA THUẬN ĐIỂM NHẬN TÍN HIỆU KÊNH CHƯƠNG TRÌNH (Đối với kênh thiết yếu quốc gia, kênh thiết yếu địa phương)	VĂN BẢN THỎA THUẬN BẢN QUYỀN KÊNH CHƯƠNG TRÌNH (Đối với kênh chương trình trong nước khác và kênh chương trình nước ngoài)	ĐỘ PHÂN GIẢI HÌNH ẢNH	PHẠM VI CUNG CẤP	THỜI GIAN CUNG CẤP/ THỜI GIAN DỪNG CUNG CẤP
1								
2								
3								

3. Tài liệu kèm theo:

- (1)
- (2)

4. Cam kết

(Tên đơn vị) cam kết:

- 4.1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung nêu trên và các tài liệu kèm theo; nếu sai hoặc có khiếu nại/ tranh chấp (tên đơn vị) xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam.
- 4.2. (Tên đơn vị) cam kết cung cấp đúng danh mục các kênh chương trình đã được ghi tại Giấy chứng nhận đăng ký danh mục kênh chương trình trên dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền; văn bản thông báo danh mục kênh và thực hiện các quy định khác của pháp luật Việt Nam có liên quan./.

Nơi nhận:

Đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp

- Như trên;

-;

- Lưu:

(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Các nội dung in nghiêng được quy định phụ thuộc vào từng trường hợp cụ thể.

Mẫu số 10

Ban hành kèm theo Nghị định số: .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20....

TỜ KHAI ĐĂNG KÝ THU TÍN HIỆU TRUYỀN HÌNH NƯỚC NGOÀI TRỰC TIẾP TỪ VỆ TINH

Kính gửi: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/ Sở Văn hóa và Thể thao
tỉnh, thành phố

1. Thông tin chung:

- Tên (doanh nghiệp/ tổ chức/ cá nhân) đăng ký thu/ làm đầu mối thiết lập thiết bị thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh/ (ghi bằng chữ in hoa):

.....

- Địa chỉ trụ sở chính:

- Điện thoại:..... - Fax:

- Email (nếu có):

- Website (nếu có):

- Giấy phép thành lập/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư sốdo....cấp ngày....tháng....năm.... (đối với doanh nghiệp/ tổ chức)

- Thẻ thường trú số.... do..... cấp ngày..... tháng.... năm..... (đối với cá nhân)

- Văn bản thuê, mượn địa điểm (nếu có): (ghi rõ số văn bản, thời gian, thời hạn của hợp đồng).

- Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền số...do....cấp..

..ngày....tháng...năm...(chỉ áp dụng đối với doanh nghiệp đăng ký làm đầu mối thiết lập hệ thống thiết bị thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh).

- Giấy chứng nhận đăng ký (thu tín hiệu/ đầu mối thiết lập hệ thống thiết bị thu tín hiệu) truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh số..... dongày.... tháng.... năm.... (áp dụng đối với trường hợp đề nghị sửa đổi/bổ sung)

2. Đăng ký dịch vụ: (Đánh dấu ☒ vào ô trống phù hợp)

2.1. Đăng ký sử dụng thiết bị thu tín hiệu truyền hình để thu tín hiệu kênh truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh ☐

2.2. Đăng ký sử dụng dịch vụ thu tín hiệu kênh truyền hình trực tiếp từ vệ tinh của doanh nghiệp ☐

2.3. Đăng ký làm đầu mối thiết lập hệ thống thiết bị thu tín hiệu các kênh truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh. ☐

3. Nội dung chi tiết:

3.1. Tên các kênh chương trình thu:

STT	Tên/ biểu tượng kênh chương trình	Loại kênh/ nội dung kênh chương trình	Tên hãng sản xuất/ sở hữu kênh chương trình
1			
2			
3			

3.2. Mục đích và phạm vi sử dụng:.....

3.3. Thiết bị sử dụng ¹:

- Anten:..... bộ

Ký, mã hiệu:

- Đầu thu:..... bộ

Ký, mã hiệu:

- Vệ tinh phát sóng

- Thông số phát sóng

3.4. Địa chỉ lắp đặt hệ thống thiết bị thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh (*áp dụng với trường hợp tự thiết lập thiết bị thu*) hoặc tên doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thu tín hiệu (*áp dụng với trường hợp sử dụng dịch vụ của doanh nghiệp*):

3.5. Tiêu chuẩn mã hóa tín hiệu hình ảnh/ âm thanh ²:

3.6. Tiêu chuẩn truyền dẫn tín hiệu đến người sử dụng ³:
(*Tổ chức/ doanh nghiệp/ cá nhân*) cam kết thực hiện đúng quy định trong giấy chứng nhận đăng ký thu tín hiệu truyền hình trực tiếp từ vệ tinh.

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu:

**THỦ TRƯỞNG TỔ CHỨC/
DOANH NGHIỆP HOẶC CÁ NHÂN**
(Ký tên, đóng dấu)

VĂN BẢN KÈM THEO

- Bản sao có chứng thực Giấy phép thành lập tổ chức...

- Bản sao Thẻ thường trú do... cấp ngày...tháng....năm (đối với cá nhân)

- Bản sao có chứng thực văn bản thuê, mượn địa điểm...

Ghi chú: Các nội dung in nghiêng được quy định phụ thuộc vào từng trường hợp cụ thể.

¹ Đối tượng thuộc mục 2.2 không phải kê khai thông tin này. Đối tượng thuộc mục 2.3, trường hợp thu tín hiệu qua Internet: (1) không phải kê khai thông tin tại mục Anten, Đầu thu, Vệ tinh phát sóng; (2) kê khai đầy đủ tên thiết bị sử dụng và địa chỉ Internet xác định để phát, thu tín hiệu kênh chương trình tại mục Thông số phát sóng.

² Chỉ áp dụng cho đối tượng thuộc trường hợp tại mục 2.3

³ Chỉ áp dụng cho đối tượng thuộc trường hợp tại mục 2.3

Mẫu số 11

Ban hành kèm theo Nghị định số: .../2026/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2026 của Chính phủ

UBND TỈNH, THÀNH PHỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VÀ DU LỊCH/ SỞ VĂN HÓA

VÀ THỂ THAO

Số: /GCN-TVRO

....., ngày tháng năm 20....

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ THU TÍN HIỆU
TRUYỀN HÌNH NƯỚC NGOÀI TRỰC TIẾP TỪ VỆ TINH**

(Có giá trị đến hết ngày..... tháng.....năm.....)

Cấp lần đầu ngày.....thángnăm ...

Cấp.....ngày.....tháng.....năm.....

SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH/ SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO

CHỨNG NHẬN:

- Tên (doanh nghiệp/ tổ chức/ cá nhân) (ghi bằng chữ in hoa):
 - Địa chỉ trụ sở chính:
 - Điện thoại: - Fax:
 - Email (nếu có):
 - Website (nếu có):
 - Giấy phép cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình trả tiền số ...do...cấp...ngày...tháng...năm⁽¹⁾

2. Được thu tín hiệu kênh truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh, gồm:

STT	Tên/ biểu tượng kênh chương trình	Loại kênh/ nội dung kênh chương trình	Tên hãng sản xuất/ sở hữu kênh chương trình
1			
2			
3			

3. Mục đích và phạm vi sử dụng:

4. Địa điểm lắp đặt hệ thống thiết bị thu tín hiệu kênh truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh:

- Địa chỉ lắp đặt thiết bị thu tín hiệu để thu các kênh truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh (áp dụng với trường hợp tự thiết lập hệ thống thiết bị thu):

- Địa chỉ doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thu tín hiệu:

5. Thiết bị sử dụng: ⁽²⁾

- Anten:bộ

Ký hiệu, mã hiệu:

- Đầu thu:bộ

Ký hiệu, mã hiệu:

- Vệ tinh phát sóng:

- Thông số phát sóng:

6. Tiêu chuẩn mã hóa tín hiệu hình ảnh/ âm thanh: (1)

7. Tiêu chuẩn truyền dẫn tín hiệu đến người sử dụng: (1)

8. Giấy chứng nhận đăng ký (*thu tín hiệu/ đầu mối thiết lập hệ thống thiết bị thu tín hiệu*) truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh có hiệu lực kể từ ngày ký thay thế cho Giấy chứng nhận số

Nơi nhận:

- Doanh nghiệp/ tổ chức/ cá nhân được cấp chứng nhận;
- Cục PTTH & TTĐT;
-
- Lưu:

GIÁM ĐỐC

**SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU
LỊCH/ SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO**
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Các nội dung in nghiêng được quy định phụ thuộc vào từng giấy Chứng nhận cụ thể.
- Các mục đánh dấu ⁽¹⁾: Chỉ dành cho doanh nghiệp làm đầu mối thiết lập hệ thống thiết bị thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh.
- Các mục đánh dấu ⁽²⁾: Không áp dụng cho các tổ chức, cá nhân đăng ký sử dụng dịch vụ thu tín hiệu truyền hình trực tiếp từ vệ tinh qua doanh nghiệp làm đầu mối thiết lập hệ thống thiết bị thu tín hiệu truyền hình nước ngoài trực tiếp từ vệ tinh.